

Số: 119/2025/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 20 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của anh Phạm Đình L và chị Nguyễn Thị L1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Đình L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2025, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Phạm Đình L, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường N, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường N, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 04 tháng 11 năm 2025) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đình L và chị Nguyễn Thị L1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Đình L và chị Nguyễn Thị L1 có 02 con chung là Phạm Đình K, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2006 và Phạm Đình Khánh D, sinh ngày 13

tháng 01 năm 2018. Con chung Phạm Đình K đã thành niên nên anh L và chị L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai bên thỏa thuận, thống nhất để chị L1 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Đình Khánh D cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Đình L và chị Nguyễn Thị L1 không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 6 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự TP. Hải Phòng;
- UBND phường Đồ Sơn;
- (GCNKH số 76, ngày 10-8-2005);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phương